

Số: /KH-THVB

Hà Đông, ngày tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Giáo dục nhà trường Năm học 2021 - 2022

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học; Căn cứ Quyết định số 2551/QĐ-BGDĐT ngày 04/8/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; thực hiện Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2021-2022 của ngành Giáo dục; Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình GDPT; Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình GDPT; Công văn số 3636/BGDĐT-GDTH, ngày 26/8/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2021-2022; Căn cứ Quyết định số 3952/QĐ-UBND, ngày 16/8/2021, của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội; Căn cứ Công văn số 3078/SGDĐT, ngày 31/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với cấp Tiểu học; Căn cứ Kế hoạch số 887/PGD-TH ngày 01/9/2021 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 cấp Tiểu học của phòng GDĐT Hà Đông; Căn cứ Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH V/v hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; CV số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 03/10/2017 của BGD về việc Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình GDPT 2018; CV số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của BGD về việc Hướng dẫn dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục Tin học cấp TH; CV số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của BGD về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung HĐTN cấp TH trong chương trình GDPT 2018; CV số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của

BGD về việc biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp TH trong chương trình GDPT 2018; CV số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của BGD về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học môn TA tự chọn lớp 1, 2 theo CT GDPT 2018;

Tiếp tục thực hiện đề án 03 của Quận ủy Hà Đông: “Nâng cao chất lượng giáo dục và Đào tạo và hướng nghiệp dạy nghề Quận Hà Đông giai đoạn 2020 - 2025”;

Trường Tiểu học Vạn Bảo xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021 - 2022 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2021-2022:

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hoá, xã hội địa phương.

- Trường Tiểu học Vạn Bảo được xây dựng trong khu dân cư mới của Phường Vạn Phúc. Phường Vạn Phúc nằm ở phía Đông Bắc quận Hà Đông, có diện tích 143,97 ha, được chia thành 12 tổ dân phố với trên 4.000 hộ dân, 14.620 nhân khẩu. Phía Đông Bắc giáp thôn Ngọc Trục, xã Đại Mỗ (huyện Từ Liêm), phía Tây giáp phường La Khê, Quang Trung, phía Đông và phía Nam giáp dòng sông Nhuệ uốn khúc bao bọc hai hướng.

- Vạn Phúc được biết đến là một làng cổ, làng nghề truyền thống nổi tiếng trong và ngoài nước. Nghề dệt đến nay đã có bề dày lịch sử trên 1.000 năm với những sản phẩm tơ lụa không chỉ nổi tiếng trong nước mà còn được nhiều nước trên thế giới biết đến. Từ những khung cửi dệt thủ công ngày xưa, Vạn Phúc ngày nay đã cơ khí hoá bằng hệ thống máy dệt, các sản phẩm ngày càng đa dạng.

- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản được quan tâm, các công trình điện, đường, trường, trạm và các công trình tôn giáo, tín ngưỡng được tôn tạo, xây dựng đã mang lại một diện mạo mới cho địa phương. Sự nghiệp giáo dục đào tạo, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và các vấn đề an sinh xã hội luôn được phường chăm lo, phát triển.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2021 - 2022.

Trường TH Vạn Bảo nằm trong khu dân cư mới Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Trường Tiểu học Vạn Bảo là trường công lập được thành lập tại quyết định số 1314/QĐ-UBND ngày 29/4/2020 của Ủy ban nhân dân quận Hà Đông; Trường đi vào hoạt động từ năm học 2020-2021 với tổng diện tích hơn 11.000 m².

- Gmail: c1vanbao-hadong@gmail.com

- Điện thoại: 02422646565

2.1. Đặc điểm học sinh của trường.

Khối	Số lớp	TSHS	Nữ	HS học 2 buổi/ngày		HS ăn bán trú		Học sinh khuyết tật		Tỷ lệ H/S hoàn thành CT lớp học	Dự kiến Tỷ lệ H/S chưa hoàn thành CT lớp học
				Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Tổng số	Số HS có hồ sơ KT		
1	9	270	132	9	270	9	270	0	0	100	0
2	9	368	184	9	368	9	349	0	0	100	0
3	4	168	82	4	168	4	149	2	2	100	0
4	4	188	95	4	188	4	168	0	0	100	0
5	2	94	41	2	94	2	90	0	0	100	0
Tổng	28	1088	534	28	1088	28	1026	2	2	100	0

* Lớp học tình thương: Số lớp: 0 Số học sinh: 0

* Tổng số học sinh là con thương binh, con liệt sỹ: 0

* Tổng số học sinh có sổ hộ nghèo: 0, cận nghèo: 0

* Tổng số học sinh là con dân tộc: Nữ:

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý.

- BGH nhiệt tình, gương mẫu, có trách nhiệm cao, thống nhất trong chỉ đạo và điều hành công việc, luôn có ý thức cầu tiến trong công tác quản lý.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, tâm huyết với nghề nghiệp, có năng lực, uy tín trước tập thể nhà trường và cấp trên, chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách của Nhà nước và của Ngành.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên đủ về số lượng, đạt trình độ trên chuẩn 100%. Luôn có ý thức tự học để nâng cao trình độ văn hóa và chuyên môn.

- Giáo viên dạy chuyên biệt trình độ đại học, nhiệt tình, ý thức trách nhiệm, có trình độ chuyên môn vững vàng, được học sinh yêu mến, phụ huynh tin tưởng góp phần nâng cao chất lượng dạy học toàn diện.

- Giáo viên nhà trường năng động, sẵn sàng tham gia các đợt tập huấn và tự bồi dưỡng để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Giáo viên có trình độ CNTT tương đối tốt, đáp ứng được việc thực hiện

giảng dạy online và sử dụng được một số phần mềm dạy học.

	Tổng số		Biên chế hợp đồng		T.độ lý luận	Đảng viên	Trình độ đào tạo				Cân đối	
	TS	Nữ	Biên chế	Hợp đồng			TS	ĐH	CD	TC	Thừa	Thiếu
- Quản lý	2	2	2	0	2	2	0	2	0	0	0	0
- GV V.hóa	29	29	24	5	9	9	0	20	9			6
- GV C/biệt	6	4	5	1	2	2		5	1			0
<i>Â.nhạc</i>	1	1	1		0	0		1	0			
<i>M.thuật</i>	1	1	1	0				0	1			0
<i>Thể dục</i>	2		1	1	0	0		2				0
<i>T.Anh</i>	1	1	1	0	1	1		1				0
<i>Tin học</i>	1		0	0				1	0			0
- TPT đội	1		1		1	1		1				0
- Nhân viên	5	5	3	2	1	2		2	3			0
<i>Kế toán</i>	1	1	1	0	1	1		1				
<i>Văn thư</i>	0	0	0	0	0	0		0				
<i>Thư viện</i>	1	1	1	0	0	0		1				
<i>TBị</i>	0											
<i>Y tế</i>	1	1	1	0	0	0		0	1			
<i>Thủ quỹ</i>	0											
<i>HĐ 68</i>	2			2	1	1			2			0
- Tổng số	43		35	8		16		30	13			

* Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1.25.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

* Số lớp: 28 lớp ; Số phòng: 30 phòng học;

* Bàn ghế học sinh: Loại 2 chỗ ngồi: 520 bộ. Cụ thể:

Tên phòng	Phòng học	Đa chức năng	Nghệ thuật	Tin học	Ngoại ngữ	Thư viện	Thiết bị
Số lượng	30	10	01	01	02	04	01
Diện tích	1587m ²	529 m ²	76 m ²	75 m ²	136 m ²	446 m ²	62 m ²

Tên phòng	Hiệu trưởng	Phó HT	KT	Văn thư	Hành chính	Phòng nghỉ GV	Kỹ thuật
Số lượng	01	2	01	01	01	05	01
Diện tích	24 m ²	48 m ²	24 m ²	24 m ²	24 m ²	245 m ²	50 m ²

Tên phòng	Truyền thông, Công đoàn	Đội	Y tế	Hỗ trợ trẻ KT	Nhà đa năng	Nhà ăn	Bếp
Số lượng	02	01	01	01	01	02	01
Diện tích	74 m ²	24 m ²	24 m ²	26 m ²	645 m ²	1180 m ²	208 m ²

** Đồ dùng, trang thiết bị phục vụ dạy - học:*

- | | | |
|------------------------------|-------------------|----------|
| Bàn ghế GV: 34 bộ | Loa đài: | 4 chiếc |
| Bàn ghế HS: 540 bộ | Bảng lớp học: | 36 chiếc |
| Máy vi tính: 33 bộ | Ti vi LG 55: | 30 chiếc |
| Máy chiếu: 5 bộ | Đàn Organ, micro: | 2 chiếc |
| Máy học T.Anh: 96 bộ | Máy in 2 mặt: | 9 chiếc |
| Cây nước nóng lạnh: 11 chiếc | Điều hoà: | 5 chiếc |
- Tủ để đồ cá nhân học sinh: 60 chiếc
 - Tủ đựng thiết bị dạy học: 37 chiếc
 - Tủ treo cốc: 30 chiếc.
 - Trồng trường: 1 bộ.
 - Bảng tương tác thông minh: 2 chiếc.
 - Thiết bị âm thanh di động không dây dùng trong các phòng học: 34 bộ.
 - Thiết bị âm thanh công suất lớn dùng cho sinh hoạt tập thể ngoài trời: 1 bộ.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2021-2022

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục của Bộ giáo dục.
- Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường.
- Tập trung nâng cao chất lượng đại trà, đặc biệt chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh;
- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỹ luật tích cực;
- Đổi mới chương trình giáo dục, công tác kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục;
- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.
- Xây dựng chương trình giáo dục năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19 phù hợp với điều kiện nhà trường và thực tế địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể (Phụ lục 1)

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC:

Thực hiện chương trình GDPT 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (CTGDPT 2018) đối với lớp 1, 2; Thực hiện chương trình phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 đối với lớp 3, 4, 5. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế theo khung thời gian 35 tuần thực học (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần) dạy 10 buổi /tuần. Cụ thể:

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học (Phụ lục 2)

2. Hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

- 2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 3)
- 2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và thời gian bán trú tại trường.

Thực hiện theo nhu cầu người học, nhà trường tổ chức các hoạt động trong thời gian bán trú tại trường từ 7h45' đến 16h45' (Phụ lục 4)

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường (nếu có): Không

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2021-2022 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 3952/QĐ-UBND, ngày 16/8/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 của

giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Ngày tựu trường sớm nhất đối với tất cả các cấp học, ngành học từ ngày 01/9/2021.

- Ngày khai giảng: thống nhất toàn Thành phố tổ chức khai giảng vào ngày 05/9/2021 (Chủ Nhật).

- Kết thúc học kỳ I trước ngày 16/01/2022, hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II trước ngày 25/5/2022 và kết thúc năm học trước ngày 31/5/2022.

- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2022.

- Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp học trước ngày 31/7/2022.

- Ngày bắt đầu, ngày kết thúc học kỳ I (HKI); học kỳ II (HKII) và kết thúc năm học:

HỌC KỲ I			HỌC KỲ II		NGÀY KẾT THỨC NĂM HỌC
Ngày bắt đầu HK I	Ngày kết thúc HK I	Nghỉ HK I	Ngày bắt đầu HK II	Ngày kết thúc HK II	
06/9/2021 (thứ Hai)	13/01/2022 (thứ Năm)	14/01/2022 (thứ Sáu)	17/01/2022 (thứ Hai)	20/5/2022 (thứ Sáu)	27/5/2022 (thứ Sáu)

Khung thời gian các môn học và hoạt động giáo dục trong ngày (Khi học sinh học trực tiếp tại trường)

	Buổi sáng	Buổi chiều
Đến trường	7 giờ 40 phút	13 giờ 45 phút
Sinh hoạt đầu giờ	7 giờ 45 phút - 8 giờ	
Tiết 1	8 giờ - 8 giờ 40 phút	13 giờ 50 - 14 giờ 25 phút
Tiết 2	8 giờ 40 phút - 9 giờ 20 phút	14 giờ 25 phút - 15 giờ 00 phút
Ra chơi	9 giờ 20 phút - 9 giờ 40 phút	15 giờ 00 phút - 15 giờ 20 phút
Tiết 3	9 giờ 40 phút - 10 giờ 20 phút	15 giờ 20 phút - 15 giờ 55 phút
Tiết 4	10 giờ 20 phút - 11 giờ	15 giờ 55 phút - 16 giờ 30 phút

- Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông của Bộ và căn cứ vào khung thời gian năm học, nhà trường thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh và phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương.

- Căn cứ Thông tư 28/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường tiểu học; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn

thực hiện chương trình GDPT 2018; Công văn số 606/PGDĐT-GDTH ngày 10/7/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hà Đông về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT 2018 cấp Tiểu học. Trường Tiểu học Vạn Bảo thống nhất và đưa ra Quy chế chuyên môn của trường, trong đó thực hiện sinh hoạt chuyên môn tổ 2 lần/tháng và chuyên môn khối 4 lần/tháng cùng với các hoạt động chuyên môn khác. (*Phụ lục 5_QCCM*).

- Các ngày nghỉ trong năm học:

+ Các ngày nghỉ lễ, tết trong năm học thực hiện theo quy định của Luật Lao động và các văn bản hướng dẫn hàng năm. Nếu ngày nghỉ lễ, tết trùng vào ngày nghỉ cuối tuần thì được nghỉ bù theo quy định.

+ Thời gian nghỉ hè của giáo viên các cấp theo quy định tại [Nghị định 84/2020/NĐ-CP](#) ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.

+ Đối với các ngày nghỉ, thực hiện dạy bù theo đúng hướng dẫn.

Tại trường tiểu học Vạn Bảo, thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục năm học 2021-2022, cụ thể như sau.

4.1. Đối với khối lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 6*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (*Phụ lục 7*)

4.2. Đối với khối lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 6*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 (*Phụ lục 7*)

4.3. Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 6*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (*Phụ lục 7*)

4.4. Đối với khối lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 6*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (*Phụ lục 7*)

4.5. Đối với khối lớp 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 6)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 *(Phụ lục 7)*

5. Thực hiện chương trình giáo dục ứng phó với dịch Covid-19 dạy học trực tuyến *(Phụ lục 8)*

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ trọng tâm:

1.1. Triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) từ lớp 3 đến lớp 5.

1.2. Chăm lo xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, thực hiện xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 3 trong năm học 2022-2023. Bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Tin học và môn Ngoại ngữ; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 3 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT.

1.3. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; 100% học sinh học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

1.4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

1.5. Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học, đa dạng các hình thức tổ chức để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục và điều kiện thực tế của người học; tổ chức xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp để

sẵn sàng thực hiện tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình trong điều kiện dịch diễn biến phức tạp phải thực hiện giãn cách xã hội để đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường nhưng không dừng học tập” của ngành Giáo dục.

2. Các giải pháp thực hiện

2.1. Giải pháp 1: *Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.*

- Tổ chức quán triệt nhằm thống nhất và nâng cao nhận thức đối với toàn thể cán, giáo viên, nhân viên nhà trường về chủ trương, chính sách, sự chỉ đạo của Thành phố, Sở và Phòng GDĐT về việc phát triển các dịch vụ chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô; về mục đích, mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ và trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường trong việc xây dựng nhà trường.

- Trên cơ sở sự thống nhất ý chí và quyết tâm của BGH, tổ chức triển khai tập huấn, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi tới mọi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nhằm thống nhất và nâng cao nhận thức về chủ trương, tiêu chí tầm quan trọng, ý nghĩa của việc xây dựng trường, đặc biệt là nhận thức sâu sắc về việc xây dựng liên quan đến sự tồn tại và phát triển bền vững của nhà trường trong thời hội nhập. Trên cơ sở đó, thống nhất ý chí, tạo dựng đoàn kết và đồng tâm hiệp lực phấn đấu thực hiện thành công nhiệm vụ năm học trong sự ảnh hưởng của dịch Covid-19.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân, đặc biệt là cha mẹ học sinh biết chủ trương phát triển nhà trường; Tổ chức bồi dưỡng nâng cao nhận thức về vị trí vai trò, trách nhiệm của đội ngũ giáo viên trước yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng trường trong thời đại hiện nay.

2.2. Giải pháp 2: *Công tác tổ chức, lãnh đạo, chỉ đạo*

- Thành lập ban Chỉ đạo các hoạt động trong nhà trường.

- Tổ chức phân công, phân nhiệm nội dung đảm trách trong BGH, phân định các nội dung, công việc cụ thể cho từng tổ, bộ phận, cá nhân chuyên trách chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện. Xác định các trọng tâm, trọng điểm thực hiện nhiệm vụ giáo dục. Trên cơ sở đó, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát các thành phần, đối tượng tham gia thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Sau khi kế hoạch được duyệt, BGH phân công cụ thể và giao nhiệm vụ cho các cá nhân chuyên trách, tổ chuyên môn, bộ phận, đoàn thể. Trên cơ sở các đối tượng, bộ phận chủ động lập và tổ chức thực hiện các kế hoạch tổng thể và cụ thể.

- Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát, giám sát và đôn đốc mọi thành phần lực lượng tham gia thực hiện kế hoạch, bảo đảm chất lượng, hiệu quả cao. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát và bảo đảm thực hiện đối với các hoạt động dịch vụ giáo

dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ, đáp ứng và làm hài lòng cha mẹ học sinh.

- Tổ chức và chỉ đạo rút kinh nghiệm kịp thời những thành công và hạn chế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, khuyết thiếu kết hợp đồng thời với phát huy điểm mạnh, không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và dịch vụ giáo dục.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá tổng thể và cụ thể những điểm mạnh và hạn chế của nhà trường theo 5 tiêu chí trường tiểu học chất lượng cao. Trên cơ sở đó, xác định rõ những nội dung, công việc trọng tâm, trọng điểm cần khắc phục hoặc triển khai thực hiện, hoặc tiếp tục củng cố, hoàn thiện, phát triển.

- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc, giám sát thực hiện kế hoạch; điều chỉnh, bổ sung nội dung, biện pháp thực hiện (nếu cần). Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

2.3. Giải pháp 3: Thực hiện công tác đội ngũ và nâng cao chất lượng dạy học:

*** Nâng cao chất lượng đội ngũ:**

- Không ngừng củng cố, nâng cao nhận thức chính trị của đội ngũ sư phạm đối với sự nghiệp giáo dục đào tạo và với nhiệm vụ được giao. Nâng cao lý tưởng cách mạng đối với thế hệ trẻ, có phong cách sư phạm mẫu mực, có trình độ Tin học, Ngoại Ngữ cơ bản, trách nhiệm tâm huyết với nghề và tinh thần cầu tiến trong chuyên môn, trong cuộc sống.

- Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ và tin học; tích cực đổi mới và sáng tạo trong giảng dạy, trong mọi hoạt động.

- Tham mưu với cấp lãnh đạo có biện pháp thu hút nhân tài và chính sách đãi ngộ thỏa đáng đối với giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn vững vàng. Thu hút giáo viên giỏi cấp quận, cấp thành phố, giáo viên có khả năng giảng dạy, bồi dưỡng học sinh giỏi về công tác tại trường, phân công giáo viên giảng dạy đúng với chuyên môn, phù hợp với điều kiện để nâng cao chất lượng đội ngũ theo yêu cầu đối với các tiêu chí trường chất lượng cao.

- Đổi mới việc sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán trong tất cả các môn học bồi dưỡng cho những giáo viên trẻ về chuyên môn nghiệp vụ và tinh thần cầu thị để có được đội ngũ giáo viên giảng dạy đồng đều.

- Phát động trong toàn trường phong trào tự học, tự bồi dưỡng về trình độ chuyên môn nghiệp vụ sư phạm; không ngừng bồi dưỡng về ý thức trách nhiệm, đạo đức nhà giáo. Đưa việc học tập, tự bồi dưỡng vào tiêu chuẩn phấn đấu, tiêu chí thi đua đối với tất cả cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Xây dựng chương trình bồi dưỡng thường xuyên các modul theo hướng dẫn của Bộ giáo dục.

- Làm tốt công tác thi đua khen thưởng. Ngoài chế độ thưởng theo thi đua còn đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ khen thưởng định kì và đột xuất theo hiệu quả công việc và thành tích của giáo viên, khen thưởng động viên kịp thời, tạo không khí thi đua sôi nổi và kích thích khả năng sáng tạo, lòng yêu nghề của cán bộ giáo viên.

- Tham mưu với ban lãnh đạo; tạo điều kiện về công việc, thời gian và tài chính để cán bộ; giáo viên có thể tham gia phát triển năng lực cá nhân; nâng cao năng lực học tập; nghiên cứu; tiến tới tăng tỉ lệ 100% có bằng thạc sĩ đối với cán bộ quản lý; 100% có bằng đại học đối với giáo viên vào các năm tới.

* Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch liên quan đến thực hiện nhà trường có các tiêu chí chất lượng cao.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm tổ chức giáo dục và dịch vụ giáo dục với các trường chất lượng cao ở trong và ngoài thành phố.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các chương trình giáo dục bổ sung cho các môn học; đa dạng hóa các hoạt động giáo dục theo hướng tiếp cận năng lực và phù hợp với khả năng phát triển của học sinh.

- Tổ chức thao giảng, hội thảo, rút kinh nghiệm và nhân rộng phương pháp dạy học tích cực phù hợp với đặc thù môn học, khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên khai thác sử dụng phương tiện dạy học hiện đại ứng dụng CNTT vào giảng dạy. Đẩy mạnh đổi mới phương pháp giảng dạy theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tổ chức rút kinh nghiệm và đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, trong đó đặc biệt là về giảng dạy và học tập.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm tổ chức giáo dục và dịch vụ giáo dục với các trường chất lượng cao ở trong và ngoài nước. Từng bước củng cố, xây dựng và phát triển tiệm cận với trình độ phát triển của trường tiêu học ở các nước tiên tiến.

+ Chủ động mở rộng hợp tác, giao lưu học tập với các trường trong và ngoài nước, liên kết giáo dục với các tổ chức giáo dục nước ngoài.

+ Nghiên cứu xác định nội dung chương trình tổ chức thăm quan, giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm tổ chức quản lý giáo dục, giảng dạy và dịch vụ giáo dục với các trường trường điển hình ở trong thành phố.

+ Tiếp cận nội dung, phương pháp và chuẩn giáo dục quốc tế. Tổ chức nghiên cứu vận dụng linh hoạt, sáng tạo những thành tựu, kinh nghiệm hay vào xây dựng và giảng dạy trong nhà trường.

+ Thường xuyên tổ chức cho giáo viên và học sinh tham gia các hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm.

- Phát động các phong trào thi đua, góp phần thiết thực thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng trường và xây dựng các dịch vụ chất lượng cao.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá các hoạt động theo đúng tiến độ để điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

2.4. Giải pháp 4. Tăng cường đầu tư cho cơ sở vật chất, đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho quá trình dạy học:

- Hoàn thiện cơ sở vật chất nhà trường theo tiêu chí trường chất lượng cao. Phối hợp chặt chẽ giữa Nhà trường với Ban Đại diện cha mẹ học sinh trong quá trình thực hiện.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của bậc phụ huynh và học sinh trong việc giữ gìn, bảo vệ cơ sở vật chất của nhà trường.

- Có kế hoạch thường xuyên nâng cấp cơ sở vật chất nhà trường, thiết bị phục vụ việc dạy học và thiết bị văn phòng theo từng giai đoạn.

- Tăng cường đầu tư thiết bị theo hướng hiện đại phục vụ hiệu quả việc dạy và học. Khai thác hiệu quả các trang thiết bị hiện đại, sử dụng hết hiệu năng của các trang thiết bị dạy học sẵn có, không ngừng sáng tạo các công cụ hỗ trợ mới phục vụ cho quá trình giảng dạy bộ môn. Phát động phong trào thiết kế sáng tạo đồ dùng dạy học, đồ dùng học tập trong học sinh và giáo viên toàn trường.

- Tăng cường khai thác hiệu quả sử dụng của hệ thống công nghệ thông tin kết nối internet đáp ứng yêu cầu quản lý và dạy học; phân công quản lý và đưa thông tin thường xuyên lên Website, Fanpage...

- Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Xây dựng “Trường học điện tử” trong năm học 2021-2022.

+ Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý, giảng dạy. Sử dụng tốt một số phần mềm để dạy học trực tuyến, ứng phó với dịch Covid-19.

+ Xây dựng mạng nội bộ, kho học liệu điện tử, thư viện điện tử.... phục vụ việc dạy học của giáo viên, nhất là việc dạy học trong tình hình dịch bệnh hiện nay.

+ Ứng dụng Công nghệ thông tin trong công tác truyền thông, kết nối 2 chiều với cha mẹ học sinh.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, khuyến khích sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng trường lớp.

- Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục. Huy động sự ủng hộ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân theo nguyên tắc tự nguyện.

- Tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các cấp chính quyền, ban ngành đoàn thể, các chuyên gia giáo dục.

- Đề xuất hỗ trợ kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo:

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện nghiêm túc phương châm “Bám sát cơ sở, kỷ cương nghiêm, chất lượng thực, hiệu quả cao”; thực hiện đúng quy chế tuyển sinh theo quy định. *Chống dạy thêm và ép buộc học sinh học thêm ở tiểu học dưới mọi hình thức.* Thực hiện “Ba công khai” và “Bốn kiểm tra” theo Chỉ thị số 47/2008/CT-BGD&ĐT ngày 13/8/2008 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Bàn giao chất lượng học sinh lớp 5 lên lớp 6. Tổ chức tốt việc bàn giao chất lượng học sinh lớp dưới lên lớp trên và thực hiện nghiêm túc chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư 28/2009/TT-BGD&ĐT ngày 21/10/2009 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc đảm bảo công khai dân chủ. Kiên quyết chống những biểu hiện tiêu cực trong quản lý dẫn đến mất đoàn kết nội bộ trong nhà trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý.

1.1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, ký hợp đồng liên kết với các công ty trong việc giảng dạy Tiếng Anh, kỹ năng sống.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.
- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;
- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, chuyên đề cấp trường, cấp tổ thực hiện trong năm học.

1.3. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

- Thành lập các ban chỉ huy liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

1.4. Đối với nhân viên Thư viện, thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tổ chức Ngày hội sách và mỹ thuật.

1.5. Đối với giáo viên

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

(Phụ lục 9_ phân công nhiệm vụ)

2. Công tác kiểm tra, giám sát:

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, nhất là kiểm tra chuyên môn và quản lý chất lượng giáo dục, tăng cường trật tự, kỷ cương, nề nếp trong trường tiểu học. Kiểm tra công tác quản lý việc dạy thêm học thêm trong trường học. Tăng cường kiểm tra đột xuất; xử lý nghiêm các sai phạm sau kiểm tra.

- Thực hiện việc kiểm tra toàn diện 11/36 giáo viên

3. Chế độ thông tin, báo cáo:

- Nhà trường có chế độ cập nhật, lưu trữ thông tin giáo dục; ứng dụng tin học vào việc nhận và gửi công văn; thực hiện sử dụng phần mềm EQMS trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học ba kì đảm bảo chính xác, kịp thời, coi thông tin báo cáo là một trong các hoạt động quan trọng của quản lý giáo dục trong nhà trường.

- Giáo viên: Cập nhật đánh giá học sinh trên hệ thống <http://csdl.hanoi.edu.vn> đảm bảo đúng tiến độ, bám sát thông tư 22, thông tư 27 đảm bảo đánh giá chính xác, kịp thời.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường tiểu học Vạn Bảo năm học 2021-2022, trong quá trình thực hiện có thể thay đổi cho phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT; (để b/c)
- TTCM; GV (để thực hiện)
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Hương

**4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2021-2022.
KẾ HOẠCH HỌC KÌ I**

STT	Thời gian	Tên hoạt động	Đối tượng tham gia	Ghi chú
	Tháng 8	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyển sinh lớp 1 (lần 2) năm 2021-2022 - Hoàn thành hồ sơ HS kiểm tra lại trong hè. - Biên chế lớp năm học 2021-2022 - Họp phân công chuyên môn. - Triển khai các chuyên đề BDCM hè (nếu có). - Xây dựng kế hoạch thời gian năm học, thời gian biểu, thời khóa biểu năm học 2021-2022 - Chỉ đạo công tác huy động HS đến trường và kế hoạch sinh hoạt tuần đầu năm. - Tổ chức họp CMHS các lớp. - Triển khai kế hoạch phúc tra và cập nhật hồ sơ PCGD ĐĐT- XMC - Lập kế hoạch BDTX GVTH năm học 2021-2022 - Chuẩn bị cho ngày khai giảng năm học mới. - Triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục chủ đề/ môn học. - Triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng tuyển sinh - PHT, GVCN - PHT - PHT - BGH, TTCM, GVTH - BGH, GVTH, HS - BGH, GV và HS - PHT, TTCM, GVCN - BGH, Hội CMHS, GVCN - BGH, GV - PHT, TTCM, GV - BGH, các bộ phận, GVCN - PHT, TTCM - GV - CB –GV - NV - HT - HT - HT 	
	Tháng 9	<ul style="list-style-type: none"> - Khai giảng năm học 2021 – 2022 (khai giảng trực tuyến); - Ổn định tình hình dạy và học sau khai giảng. - Lập kế hoạch triển khai phong trào VSCĐ. - Sinh hoạt chuyên môn. 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH. - GVCN, HS - BGH - PHT, TTCM, GV - BGH, BCH CĐCS 	

		<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo các tổ chuyên môn lên kế hoạch dự giờ, KH phụ đạo HS yếu, bồi dưỡng HS năng khiếu. - Phối hợp tổ chức HNCC- VC đầu năm học. - Tiếp tục cập nhật hồ sơ PCGD ĐĐT- XMC - Kiểm tra HSSS của TCM, GV. 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH, Đoàn – Đội, GVCN - PHT - CB – GV - GV - PHT 	
	Tháng 10	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt chuyên môn. - Chỉ đạo các tổ chuyên môn lên kế hoạch dự giờ, thao giảng. - Dự giờ ở các tổ khối. - Tổ chức tết trung thu - Phối hợp tổ chức kỉ niệm ngày phụ nữ Việt Nam 20/10. - Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch VSCĐ. - Kiểm tra CM 02 giáo viên. - Sinh hoạt chuyên đề học kì I. - Kiểm tra HSSS TTCM, GVTH. 	<ul style="list-style-type: none"> - HT, TTCM - HT, TTCM - HT, TTCM - BGH, BCH CĐ - HT, TTCM - HT, TTCM - HT, TTCM, GVCN - HT, TTCM - BGH - BGH 	
	Tháng 11	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt chuyên môn. - Tổ chức phong trào “Dạy tốt- học tốt” chào mừng ngày Nhà giáo Việt nam 20/11. - Tiếp tục công tác dự giờ, thao giảng ở các tổ khối. - Lập kế hoạch và tổ chức Hội thi GV dạy giỏi vòng trường. - Kiểm tra việc thực hiện KH phụ đạo HS yếu, bồi dưỡng HS năng khiếu. - Tổ chức thi VSCĐ vòng trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - PHT, TTCM - BGH, TPT, GVCN - PHT, TTCM - BGH, TTCM, GV. - PHT, TTCM. - BGH - BGH, TPT, GVTH - BGH. - BGH; GV 	
	Tháng 12	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt chuyên môn. - Dự giờ các tổ. - Kiểm tra việc thực hiện các quy chế chuyên môn của giáo viên. - Tổ chức ôn tập cuối HKI - Lập kế hoạch và tổ chức kiểm tra học kỳ I. 	<ul style="list-style-type: none"> - PHT, TTCM - PHT, TTCM - PHT - GVCN - PHT, GV - PHT, TTCM, GV - PHT 	

		- Hoàn thành và nộp các biểu mẫu báo cáo. - Kiểm tra HSSS TTCM, GVTH	- PHT	
--	--	---	-------	--

KẾ HOẠCH HỌC KÌ II

STT	Thời gian	Tên hoạt động	Đối tượng tham gia	Ghi chú
1	Tháng 01+02	- Sơ kết học kỳ I. - Ổn định tình hình dạy và học đầu học kỳ II - Họp CMHS các lớp. - Chỉ đạo các tổ chuyên môn lên kế hoạch dự giờ, thao giảng.	- BGH, các bộ phận, GV - BGH, GVCN - PHT	
2	Tháng 03	- Chỉ đạo các tổ chuyên môn lên kế hoạch dự giờ, thao giảng. - Dự giờ ở các tổ khối - Phối hợp tổ chức các hoạt động kỉ niệm ngày thành lập Đoàn. - Phối hợp tổ chức kỉ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 - Sinh hoạt chuyên đề học kỳ II. - Kiểm tra HSSS TTCM, GVTH	- HT, TTCM. - BGH - HT, TTCM - BGH; Đoàn Đội - BGH, BCH CĐ - HT, TTCM, GV	
3	Tháng 04	- Tiếp tục công tác dự giờ, thao giảng ở các tổ khối. - Chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện các quy chế chuyên môn của giáo viên. - Lập kế hoạch ôn tập kiểm tra học kỳ II	- BGH, TTCM - BGH, TTCM - BGH	
4	Tháng 05	- Chuẩn bị các nội dung báo cáo tổng kết năm học. - Chuẩn bị hồ sơ xét hoàn thành CTTH - Tổ chức xét công nhận hoàn thành CTTH - Hoàn thành và nộp các biểu mẫu báo cáo. - Tổng kết năm học.	- BGH, TTCM - BGH, GVCN lớp 5 - BGH - TTCM, PHT - BGH, các TT, GV	